

Bản án số: 65/2023/HS-ST

Ngày: 27/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Giang; Bà Hà Thị Thơm.

Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lèo Văn T** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 12 năm 1992, tại huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Giáy; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; chức vụ trước khi phạm tội: Không. Con ông: Lèo Văn M (đã chết), con bà: Lò Thị M, sinh năm 1965. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Có vợ là Lò Thị O, sinh năm 1998 và có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ hồi 23 giờ 00 phút ngày 26/02/2023, đến ngày 07/3/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- *Người bị tố giác:* Tèo Văn K, sinh 1996; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Vàng Văn T, sinh 1992; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Lèo Văn T, sinh năm 1992, trú tại bản N, xã P, huyện T: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 26/02/2023, T đang cắt chè tại đồi chè của gia đình thì Tèo Văn K, sinh năm 1996, trú cùng bản gọi điện thoại nhờ T đi mua hộ Heroin cho K, mục đích mang về để cùng nhau sử dụng, T đồng ý và hẹn đến tối sẽ gặp K để nói chuyện trực tiếp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi T đang ở nhà thì Vàng Văn T, sinh năm 1992 trú cùng bản đến nhà rủ T đi mua Heroin để sử dụng, T đồng ý nhưng lúc này cả T và T đều không có tiền để mua Heroin. Sau đó, T rủ T cùng đi lên nhà Tèo Văn K nhận tiền của K để đi mua Heroin hộ cho K, T đồng ý rồi điều khiển xe mô tô của T chở T đi lên nhà K. Khi T và T đi đến cầu thuộc bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên thì gặp K rồi K đưa cho T số tiền 300.000 đồng để nhờ T đi mua hộ Heroin, T đồng ý. Sau khi cầm tiền của K xong T bảo T điều khiển xe mô tô chở T đi đến bản Chạm Cỏ, thị trấn Tân Uyên để tìm mua Heroin. Tại bản Chạm Cỏ, thị trấn Tân Uyên, T gặp và hỏi mua được 03 gói Heroin, mỗi gói được gói bằng một mảnh giấy bạc màu trắng của một người đàn ông không rõ lai lịch bằng số tiền 300.000 đồng của K đưa. Sau khi mua xong Heroin, tại chỗ T nhặt một mảnh giấy bạc màu trắng ở dưới đất rồi trích ở 3 gói Heroin vừa mua lấy ở mỗi gói một ít Heroin cho vào mảnh giấy bạc vừa nhặt. Sau đó T lấy 01 gói Heroin trong số 03 gói mua ban đầu ra cùng T sử dụng hết. Sau khi sử dụng Heroin xong, T đổ số Heroin đựng trong mảnh giấy bạc nhặt được vừa trích ra từ 3 gói ban đầu sang mảnh giấy bạc bị cháy dở vừa dùng để hít Heroin rồi gói lại thành một gói và cất vào túi quần bên phải đang mặc đồng thời T dùng mảnh giấy bạc nhặt được gói chung cả 02 gói Heroin còn lại vào với nhau rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó T điều khiển xe mô tô của T chở T đi về, trên đường về T bị rơi mất chiếc điện thoại của T mang theo từ nhà. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày khi T và T về đến bản Hồ Ta, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên thì Lèo Văn T bị công an xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong 02 túi quần T đang mặc 03 gói Heroin có tổng khối lượng 0,22 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã triệu tập, lấy lời khai, đối chất đối với Tèo Văn K và Vàng Văn T. Tuy nhiên, Tèo Văn K không thừa nhận việc đưa tiền nhờ T đi mua hộ Heroin. Đối với Vàng Văn T khai T chỉ được T rủ đi chơi, việc T đi mua và tàng trữ Heroin thì T không biết.

Ngày 26/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 23/KL-TCGD ngày 26/02/2023 của người giám định tư pháp, kết luận vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lèo Văn T có khối lượng là 0,22 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã lấy toàn bộ 0,22 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lèo Văn T theo T khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 253/KL-KTHS ngày 02/3/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 (ba) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 01, Mẫu 02, Mẫu 03) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật

hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS-TU, ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lèo Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lèo Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lèo Văn T từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lèo Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố trong quá trình xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 26/02/2023, tại bản Hô Ta, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lèo Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,22 gam Heroin, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Lèo Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi

đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được điều đó nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lèo Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng và học hết lớp 9/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình và xây dựng gia đình. Ngày 26/02/2023 bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 07/3/2023 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn có nhiều hạn chế, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có cơ sở đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng, thu nhập thấp, kinh tế còn có nhiều khó khăn, không có tài sản riêng. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án gồm: 0,22 gam Heroin. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ gửi giám định Cơ quan giám định lưu mẫu không hoàn lại.

Còn 04 mảnh giấy bạc màu trắng trong đó có 01 mảnh giấy bạc bị cháy dở. Hội đồng xét xử xác định là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc 0,22 gam Heroin, Lèo Văn T khai do T mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Chạm Cỏ, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Theo lời khai của Lèo Văn T, Vàng Văn T là người rủ Lèo Văn T đi mua Heroin sau đó T điều khiển xe mô tô của T chở T đi mua Heroin hộ cho Tèo Văn

K. Quá trình điều tra, đối chất tại cơ quan điều tra T khai chỉ được T rủ đi chơi, uống nước ở bản Chạm Cả, thị trấn Tân Uyên, việc T nhận tiền của K rồi đi mua và tàng trữ Heroin thì T không biết. Ngoài lời khai của Lèo Văn T không còn chứng cứ nào khác để chứng minh. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không có căn cứ để xử lý đối với Vàng Văn T.

Cũng theo lời khai của Lèo Văn T, Tèo Văn K là người đã đưa tiền cho T để nhờ T mua hộ Heroin để mang về cùng nhau sử dụng. Quá trình điều tra, đối chất tại cơ quan điều tra Tèo Văn K không thừa nhận việc đưa tiền nhờ T mua hộ Heroin, ngoài lời khai của T không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không có căn cứ để xử lý đối với Tèo Văn K.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lèo Văn T 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù còn lại 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung phạt là tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư màu trắng, hình chữ nhật của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 04 mảnh giấy bạc màu trắng trong đó có 01 mảnh giấy bạc bị cháy dở.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 21 tháng 7 năm 2023 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh